

Số: 3216/TCT-CS
V/v: hóa đơn mất, hỏng, cháy

Hà Nội, ngày 11 tháng 08 năm 2015

Kính gửi: Cục Thuế thành phố Hà Nội.

Trả lời công văn số 46613/CT-QLAC ngày 20/7/2015 của Cục Thuế TP. Hà Nội đề nghị hướng dẫn hồ sơ mất, cháy, hỏng hóa đơn do thiên tai, hỏa hoạn, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại Điều 24 Thông tư số 39/2014/TT/BTC ngày 31/03/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn xử lý trong trường hợp mất, cháy, hỏng hóa đơn:

“Điều 24. Xử lý trong trường hợp mất, cháy, hỏng hóa đơn

1. Tổ chức, hộ, cá nhân kinh doanh nếu phát hiện mất, cháy, hỏng hóa đơn đã lập hoặc chưa lập phải lập báo cáo về việc mất, cháy, hỏng và thông báo với cơ quan thuế quản lý trực tiếp (mẫu số 3.8 Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư này) chậm nhất không quá năm (05) ngày kể từ ngày xảy ra việc mất, cháy, hỏng hóa đơn. Trường hợp ngày cuối cùng (ngày thứ 05) trùng với ngày nghỉ theo quy định của pháp luật thì ngày cuối cùng của thời hạn được tính là ngày tiếp theo của ngày nghỉ đó.

2. Trường hợp khi bán hàng hóa, dịch vụ người bán đã lập hóa đơn theo đúng quy định nhưng sau đó người bán hoặc người mua làm mất, cháy, hỏng liên 2 hóa đơn bản gốc đã lập thì người bán và người mua lập biên bản ghi nhận sự việc, trong biên bản ghi rõ liên 1 của hóa đơn người bán hàng khai, nộp thuế trong tháng nào, ký và ghi rõ họ tên của người đại diện theo pháp luật (hoặc người được ủy quyền), đóng dấu (nếu có) trên biên bản và người bán sao chụp liên 1 của hóa đơn, ký xác nhận của người đại diện theo pháp luật và đóng dấu trên bản sao hóa đơn để giao cho người mua. Người mua được sử dụng hóa đơn bản sao có ký xác nhận, đóng dấu (nếu có) của người bán kèm theo biên bản về việc mất, cháy, hỏng liên 2 hóa đơn để làm chứng từ kế toán và kê khai thuế. Người bán và người mua phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của việc mất, cháy, hỏng hóa đơn.

Trường hợp mất, cháy, hỏng hóa đơn liên 2 đã sử dụng có liên quan đến bên thứ ba (ví dụ: bên thứ ba là bên vận chuyển hàng hoặc bên chuyển hóa đơn) thì căn cứ vào việc bên thứ ba do người bán hoặc người mua thuê để xác định trách nhiệm và xử phạt người bán hoặc người mua theo quy định.”

Căn cứ mẫu số BC21/AC mẫu báo cáo mất, cháy, hỏng hóa đơn tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/03/2014 của Bộ Tài chính.

Căn cứ hướng dẫn nêu trên và nội dung trình bày của Cục Thuế TP. Hà Nội tại công văn số 46613/CT-QLAC nêu trên, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Đối với hóa đơn bị mất, hỏng, cháy đã được hướng dẫn cụ thể tại Điều 24 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/03/2014 của Bộ Tài chính. Theo hướng dẫn tại Thông tư số 39/2014/TT-BTC, tổ chức, hộ, cá nhân có hóa đơn bị mất, hỏng, cháy phải báo cáo các hóa đơn bị mất, hỏng, cháy theo mẫu số BC21/AC: Báo cáo cháy, mất, hỏng hóa đơn (được ban hành kèm theo Thông tư số 39/2014/TT-BTC) gồm các nội dung tên loại hóa đơn, mẫu số, ký hiệu hóa đơn, số lượng, liên hóa đơn, lý do mất, hỏng, cháy hóa đơn và cam kết của đơn vị.

Do đó, đề xuất của Cục Thuế TP. Hà Nội về việc căn cứ thủ tục hướng dẫn tại Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính để xử lý về hóa đơn mất, hỏng, cháy do thiên tai, hỏa hoạn như kèm theo văn bản của doanh nghiệp gửi cơ quan thuế trực tiếp quản lý giải trình về mất, cháy, hỏng hóa đơn do thiên tai, hỏa hoạn, Biên bản kiểm kê hóa đơn bị mất,

cháy, hỏng do doanh nghiệp lập là chưa phù hợp và tăng thủ tục hành chính cho tổ chức, hộ, cá nhân kinh doanh.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế TP. Hà Nội được biết. Trường hợp trong quá trình thực hiện còn vướng mắc đề nghị Cục Thuế TP. Hà Nội báo cáo, đề xuất cụ thể để Tổng cục Thuế hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC - BTC;
- Vụ PC, Vụ TVQT - TCT;
- Lưu: VT, CS(3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG
Phi Vân Tuấn